

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TRUYỀN THÔNG UMEDIA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TRUYỀN THÔNG UMEDIA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: UMEDIA COMMUNICATION TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: UMEDIA COM-TECH., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109565960

3. Ngày thành lập: 24/03/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 33 phố Đặng Trần Côn, Phường Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02473015656

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xuất bản phần mềm - Kinh doanh xuất nhập khẩu phần mềm tin học; - Sản xuất phần mềm	5820
2.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính - Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm - Hoạt động công nghiệp phần cứng - Hoạt động công nghiệp phần mềm - Hoạt động công nghiệp nội dung	6209
3.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
4.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
5.	Lập trình máy vi tính	6201
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
7.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
8.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Không bao gồm hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
9.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
10.	Quảng cáo (Không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
11.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320

12.	Hoạt động viễn thông khác - Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng - Đại lý dịch vụ viễn thông - Kinh doanh dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động - Dịch vụ ứng cứu sự cố mạng	6190
13.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí - Dịch vụ phân phối, phát hành sản phẩm nội dung thông tin số - Dịch vụ nhập, cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ và xử lý dữ liệu số - Dịch vụ quản trị, duy trì, bảo dưỡng, bảo hành các sản phẩm nội dung thông tin số - Dịch vụ chỉnh sửa, bổ sung tính năng, bản địa hóa các sản phẩm nội dung thông tin số	6399
14.	Cổng thông tin - Cổng thông tin - Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp; - Thiết lập mạng xã hội; (không bao gồm hoạt động báo chí)	6312(Chính)
15.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng (không bao gồm trò chơi điện tử có thưởng, trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài)	9329
16.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật)	6619
17.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
18.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Đại lý bán hàng hóa	4610
19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Giao nhận hàng hóa	5229
20.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại bao gồm: Bán lẻ nhiều loại hàng hoá trong các siêu thị, minimart, trung tâm thương mại, bán nhiều loại hàng hóa: quần áo, giày dép, đồ dùng, hàng ngũ kim, mỹ phẩm, đồ trang sức, đồ chơi, đồ thể thao, lương thực thực phẩm, trong đó lương thực, thực phẩm, đồ uống	4719
21.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Tổ chức, xúc tiến các sự kiện như triển lãm, giới thiệu, hội nghị	8230
22.	Sao chép bản ghi các loại	1820

23.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên - Công nghệ trí tuệ nhân tạo - Công nghệ ảo hóa và điện toán đám mây	7211
24.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Không bao gồm hoạt động của những nhà báo độc lập, thanh toán hội phiếu và thông tin tỷ lệ lượng, tư vấn chứng khoán)	7490
25.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
26.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Kinh doanh nhà hàng ăn uống	5610
27.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
28.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
29.	In ấn	1811
30.	Hoạt động xuất bản khác	5819
31.	Dịch vụ liên quan đến in	1812

6. Vốn điều lệ: 2.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 290.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRƯƠNG THỊ NGỌC TRÂM	Chung cư 789, đường Nhân Mỹ, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	10,345	031187000011	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	30.000	300.000.000	10,345		
2	ĐÀO THỊ HỒNG	Xóm Cầu, Xã Yên Phúc, Huyện Ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	13,793	163120996	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	40.000	400.000.000	13,793		

3	ĐINH DUY KHÁNH	Số 31 nhà TT 73/26A Nguyễn Trãi, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	10,345	037091001845
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	30.000	300.000.000	10,345	
4	TRẦN QUANG HAI	CH 522 - Toà CT1 - TDP Số 6 Tây Mỗ, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	190.000	1.900.000.000	65,517	038085013260
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	190.000	1.900.000.000	65,517	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI QUANG MINH

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 28/06/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 035083005317

Ngày cấp: 19/03/2020

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *P912 Nơ 19 KĐT Pháp Vân – Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *P912 Nơ 19 KĐT Pháp Vân – Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội